

Số: 152/2019/QĐST-HNGĐ

Sơn Trà, ngày 23 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 189/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 9 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: bà **Nguyễn Thị Cẩm Dung** - Sinh năm: 1987

Trú tại: tổ 58, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

Bị đơn: ông **Nguyễn Thành Trung** - Sinh năm: 1984

Trú tại: tổ 58, phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Dung và ông Nguyễn Thành Trung (theo giấy chứng nhận kết hôn số 198/2007, ngày 23 tháng 8 năm 2007 tại UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị Cẩm Dung và ông Nguyễn Thành Trung thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: bà Nguyễn Thị Cẩm Dung và ông Nguyễn Thành Trung xác định có 03 con chung: Nguyễn Ngọc Anh Thư, sinh ngày 28/01/2008; Nguyễn Ngọc Anh Thúy, sinh ngày 31/7/2011; Nguyễn Ngọc Anh Thơ, sinh ngày 28/7/2016. Ly hôn ông bà thỏa thuận bà Dung trực tiếp nuôi 03 con chung. Ông Trung có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Thư mỗi tháng 1.000.000đ; cấp dưỡng nuôi cháu Thúy mỗi tháng 1.000.000đ; cấp dưỡng nuôi cháu Thơ mỗi tháng 1.000.000đ. Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 11/2019 cho đến khi 3 con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đối với con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: bà Dung và ông Trung xác nhận không có.

- Về nợ chung: bà Dung và ông Trung xác nhận không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là: 150.000đ bà Dung tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ bà Dung đã nộp tại biên lai thu 0008143 ngày 24/9/2019 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Dung 150.000đ.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, TP.Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào